

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-PT

Ngày 25 - 7 - 2019

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Chiến

Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Văn Thuyên và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Trung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Dương Phúc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2019/TLPT - HNGĐ ngày 23 tháng 05 năm 2019 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con.

Do Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 50/2019/QĐ-PT ngày 10 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Nh, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; tạm trú: tổ 2, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xã Nh, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị B và bị đơn ông Hoàng Văn Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/6/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị B trình bày:

Bà B kết hôn với ông Hoàng Văn Th vào năm 2000 trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn vợ chồng bà sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà và ông Hoàng Văn Th tính tình không hợp nhau, chồng bà thường xuyên chửi bới xúc phạm bà và cả gia đình bà, ông Th có những hành động bạo hành bà, lúc nào bà cũng sống trong tâm trạng âu lo, sợ sệt, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà đã nhường nhịn, chịu đựng và tha thứ cho ông Th nhiều lần để níu kéo cuộc sống gia đình nhưng ông Hoàng Văn Th không thay đổi tính tình. Từ tháng 6 năm 2018 cho đến nay bà và ông Th đã sống ly thân.

Nay cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên Bà B đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hoàng Văn Th theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Bà và ông Hoàng Văn Th có 02 con chung là cháu Hoàng Thị Diệu L, sinh ngày 21/11/2001 và cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/12/2007, sau khi ly hôn Bà B muốn trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà B không yêu cầu giải quyết.

Bà B và ông Th đã lập biên bản thỏa thuận: giao các tài sản hiện có từ trước đến nay cho ông Th và ông Th có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Phòng giao dịch Nhân Cơ số tiền 150.000.000 đồng nên Bà B không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Hoàng Văn Th trình bày:

Việc Bà B kết hôn với ông theo lời Bà B trình bày là đúng sự thật. Sau khi kết hôn ông và vợ làm ăn sinh sống tại xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, đến năm 2008 vợ chồng ông bị bê nợ nên chuyển đến xã Nhân Cơ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông sinh sống. Trong quá trình chung sống vợ ông là người quản lý về tài sản và tiền bạc trong gia đình; vợ ông thường xuyên vay mượn tiền dùm cho người khác ở bên ngoài mà không bàn bạc gì với ông, việc chi tiêu trong gia đình vợ ông không cho ông biết, ông đã nói với Bà B nhưng bà vẫn không nghe, ngoài ra thời gian gần đây Bà B còn có hành vi ngoại tình với người đàn ông khác vì thế nhiều lúc ông bức xúc không kìm chế được nên có chửi và đánh Bà B.

Từ tháng 6 năm 2018 bà Nguyễn Thị B đã chuyển ra ngoài sinh sống. Nay bà Nguyễn Thị B yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý mà yêu cầu Bà B phải về để công khai tài chính gia đình hoặc ủy quyền tài sản cho ông thì ông mới đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông và bà Nguyễn Thị B có 02 con chung là cháu Hoàng Thị Diệu L, sinh ngày 21/11/2001 và cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/12/2007, sau khi ly thân ông là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia B, Bà B là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Diệu L, vì vậy nếu ly hôn ông muốn được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/12/2007 đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Ông Th yêu cầu Bà B phải về để công khai tài chính gia đình hoặc ủy quyền tài sản cho ông.

Quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm, cháu Hoàng Thị Diệu L và cháu Hoàng Gia B có nguyện vọng được ở với mẹ đến tuổi trưởng thành. Tại phiên tòa phúc thẩm, cháu Hoàng Gia B có nguyện vọng được ở với cha đến tuổi trưởng thành.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 02/2019/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Rláp đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24, Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị B đối với ông Hoàng Văn Th.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị B được ly hôn với ông Hoàng Văn Th.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Diệu L, sinh ngày 21/11/2001 cho bà Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi); Giao cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/12/2007 cho ông Hoàng Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Bà Nguyễn Thị B và ông Hoàng Văn Th có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 04/4/2019, bị đơn ông Hoàng Văn Th kháng cáo với nội dung không đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị B vì Bà B chưa giải quyết việc nợ ngân hàng, tiền vốn làm ăn và tiền vay nợ với ông Th.

Ngày 10/4/2019, nguyên đơn bà Nguyễn Thị B kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bà được nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/12/2007, vì ông Th có tính vũ phu, nhiều lần đánh các con phải nhập viện, thường xuyên uy hiếp về tinh thần các con.

Tại phiên tòa: nguyên đơn bà Nguyễn Thị B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị được nuôi cháu Hoàng Gia B; bị đơn ông Hoàng Văn Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không đồng ý ly hôn vì chị Bình không về công khai tài chính, tuy nhiên về vấn đề tài sản ông Th sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu quan điểm:

- Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị B và ông Hoàng Văn Th làm trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là đúng pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đều tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ được kiểm tra tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị B và bị đơn ông Hoàng Văn Th giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ - ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị B và ông Hoàng Văn Th nộp trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của ông Th, không đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị B; căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: bà Nguyễn Thị B yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hoàng Văn Th. Quá trình giải quyết vụ án, ông Th thừa nhận cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, ông có hành vi đánh Bà B; ông và Bà B đã ly thân, không chung sống với nhau từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Như vậy, thực tế cuộc sống hôn nhân của Bà B và ông Th có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Bà B cho ly hôn với ông Th là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Ông Th cho rằng: lý do ông không đồng ý ly hôn là do Bà B không về giải quyết vấn đề nợ chung và tiền vốn làm ăn. Tuy nhiên, về vấn đề tài sản chung, trong đơn khởi kiện, cũng như trong quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm, Bà B không có yêu cầu giải quyết; phía ông Th cũng không có đơn yêu cầu giải quyết và nộp tạm ứng án phí theo quy định. Bên cạnh đó tại phiên tòa phúc thẩm ông Th đồng ý sẽ khởi kiện vấn đề tài sản chung bằng một vụ án khác do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Th về phần hôn nhân không đồng ý ly hôn.

[3] Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị B đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bà được nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/12/2007, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà B không có chỗ ở cố định, phải thuê nhà trọ; không có nghề nghiệp ổn định; ngoài ra từ khi Bà B và ông Th sống ly thân cho đến nay cháu Bảo do ông Th nuôi dưỡng, đồng thời tại phiên tòa hôm nay, cháu Hoàng Gia B có nguyện vọng được ở với bố và Bà B không cung cấp được chứng cứ gì mới để chứng minh bà có đủ điều kiện cho việc nuôi con. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Hoàng Gia B cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

Bà B cho rằng ông Th có tính vũ phu, thường xuyên uy hiếp về tinh thần các con nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh và ông Th cũng không đồng ý

lời trình bày trên của Bà B. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo của Bà B.

[4] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Hoàng Văn Th và bà Nguyễn Thị B, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ - ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Hoàng Văn Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Rlấp theo Biên lai số 0000384 ngày 08/5/2019; bà Nguyễn Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Rlấp theo Biên lai số 0000392 ngày 13/5/2019.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của của nguyên đơn bà Nguyễn Thị B và bị đơn ông Hoàng Văn Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp.

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24, Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị B đối với ông Hoàng Văn Th.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị B được ly hôn với ông Hoàng Văn Th.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Diệu L, sinh ngày 21/11/2001 cho bà Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi); giao cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 06/12/2007 cho ông Hoàng Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Bà Nguyễn Thị B và ông Hoàng Văn Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được quyền cản trở.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị B phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng Bà B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002392 ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: ông Hoàng Văn Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Rlấp theo Biên lai số 0000384 ngày 08/5/2019; bà Nguyễn Thị B phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Rlấp theo Biên lai số 0000392 ngày 13/5/2019.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk Rlấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk Rlấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Xuân Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Xuân Chiến

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

